

Số: 2070/QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày 28 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án “Đào tạo văn bằng 2 trình độ đại học ngành Quản lý tài nguyên và môi trường giai đoạn 2021 - 2025”

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị quyết số 79/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về nội dung, mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ Kết luận của Thường trực Tỉnh ủy Trà Vinh tại Thông báo số 168-TB/VPTU ngày 03/3/2021 của Chánh Văn phòng Tỉnh ủy Trà Vinh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 372/TTr-SNV ngày 24/9/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án “Đào tạo văn bằng 2 trình độ đại học ngành Quản lý tài nguyên và môi trường giai đoạn 2021 - 2025” (sau đây gọi tắt là Đề án) với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Quan điểm

Đào tạo văn bằng 2 trình độ đại học ngành Quản lý tài nguyên và môi trường để nâng cao năng lực nguồn nhân lực công, để bố trí vị trí việc làm chuyên môn ngành tài nguyên và môi trường tại Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện, công chức chuyên môn ngành tài nguyên và môi trường cấp xã trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; góp phần khắc phục những tồn tại, hạn chế của ngành tài nguyên và môi trường thời gian qua.

2. Mục tiêu

a) Mục tiêu tổng quát

- Đào tạo đại học văn bằng 2 để hoàn thiện, nâng cao năng lực chuyên môn về quản lý tài nguyên và môi trường.

- Xây dựng, phát triển nguồn nhân lực công (khỏi Nhà nước) để bố trí ở vị trí việc làm chuyên môn chuyên ngành tài nguyên và môi trường (bao gồm công chức Địa chính - Xây dựng - Nông nghiệp - Môi trường ở xã, công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị - Môi trường ở phường, thị trấn) đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

b) Mục tiêu cụ thể

- Phấn đấu đến năm 2025, 100% người làm việc ở vị trí việc làm chuyên môn chuyên ngành tài nguyên và môi trường (bao gồm công chức Địa chính - Xây dựng - Nông nghiệp - Môi trường ở xã, công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị - Môi trường ở phường, thị trấn) đều được qua đào tạo trình độ chuyên môn đại học Quản lý tài nguyên và môi trường.

- Đảm bảo nguồn nhân lực có chuyên môn chuyên ngành về quản lý tài nguyên và môi trường để kịp thời bổ sung cho đội ngũ công chức, viên chức và công chức cấp xã chuyên ngành tài nguyên và môi trường nghỉ việc, nghỉ hưu, thôi việc.

3. Yêu cầu

a) Quán triệt đầy đủ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức; tạo sự đồng thuận cả trong nhận thức và được cụ thể hóa trong thực tiễn tổ chức thực hiện công tác đào tạo.

b) Đào tạo văn bằng 2 phải xuất phát từ yêu cầu, nhiệm vụ và phải phù hợp với đặc điểm và vị trí việc làm, chức danh công chức cấp xã. Không vì đạt mục tiêu, chỉ tiêu mà cử không đúng đối tượng, không bảo đảm về điều kiện; tăng cường rà soát, đánh giá để đưa ra khỏi đội ngũ những cá nhân yếu, kém và thay thế nguồn lực mới.

c) Thực hiện đúng quy định về đối tượng, điều kiện cử đi đào tạo; khuyến khích tạo điều kiện thuận lợi để công chức ngoài đối tượng theo quy định được tự tham gia học tập.

4. Đối tượng

a) Người có trình độ đại học với chuyên ngành không thuộc nhóm ngành quản lý tài nguyên và môi trường, đã được tuyển dụng theo đúng pháp luật và đang làm việc trong các cơ quan, đơn vị của nhà nước, đang đảm nhiệm vị trí việc

làm chuyên ngành tài nguyên và môi trường hoặc được cơ quan có thẩm quyền quy hoạch, kế hoạch điều động, chuyển công tác,... để bố trí vị trí việc làm chuyên ngành tài nguyên và môi trường.

Đối với trường hợp được ngân sách nhà nước cấp kinh phí đào tạo, bên cạnh việc đảm bảo đúng đối tượng, điều kiện đào tạo theo quy định còn phải đảm bảo các điều kiện sau: Còn thời gian công tác sau khi tốt nghiệp ít nhất gấp 02 lần thời gian đào tạo; không đang thuộc trường hợp không được cử đi đào tạo theo quy định của pháp luật; không đang trong thời gian tập sự, thử việc; đối với công chức cấp xã phải có thời gian công tác (tính từ thời gian được tuyển dụng theo quy định pháp luật) tối thiểu đủ 01 năm trở lên, đối với các đối tượng còn lại phải có thời gian công tác (tính từ thời gian được tuyển dụng theo quy định pháp luật) tối thiểu đủ 03 năm trở lên (không kể thời gian tập sự).

b) Khuyến khích, tạo điều kiện cho các trường hợp ngoài đối tượng nêu trên nếu có nhu cầu tự học tập được tham gia.

5. Giải pháp

a) Đặt hàng chương trình đào tạo văn bằng 2 trình độ đại học ngành Quản lý tài nguyên và môi trường đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực và điều kiện thực tiễn của địa phương, bên cạnh thực hiện chương trình đào tạo chuyên ngành về quản lý tài nguyên và môi trường, có bổ sung đào tạo về quản lý đất đai, bản đồ, trắc địa,...

b) Rà soát về đối tượng, trình độ chuyên môn và cử, tạo điều kiện để các đối tượng theo quy định được tham gia đào tạo đảm bảo theo đúng quy định.

c) Thời gian thực hiện và sản phẩm:

- Năm 2021: Tổ chức tuyển sinh và đào tạo 01 lớp học với quy mô khoảng từ 60 đến 80 người; dự kiến đến năm 2024 tốt nghiệp (thời gian đào tạo 2,5 năm).

- Năm 2022: Tổ chức tuyển sinh và đào tạo 02 lớp học với quy mô khoảng 120 đến 160 người (60 đến 80 người/lớp học); dự kiến đến năm 2025 tốt nghiệp (thời gian đào tạo 2,5 năm).

- Các lớp học vào ngày thứ Bảy và Chủ Nhật hàng tuần.

d) Về kinh phí:

Đảm bảo nguồn kinh phí và thực hiện theo đúng quy định. Trong đó:

- Ngân sách nhà nước cấp kinh phí đối với các trường hợp thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 101/2017/NĐ-CP.

- Các trường hợp còn lại: Do cá nhân tự túc.

6. Tổ chức thực hiện

a) Sở Nội vụ

- Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy và chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện kế hoạch này.

- Báo cáo kết quả thực hiện hàng năm, sơ kết, tổng kết việc thực hiện theo yêu cầu.

- Kiểm soát chặt chẽ công tác tuyển dụng, bố trí (tuyển dụng, tiếp nhận, điều động, bổ nhiệm) tại các cơ quan, đơn vị không để phát sinh tình trạng bố trí không đúng yêu cầu về chuyên môn.

- Làm đầu mối tổng hợp các khó khăn, vướng mắc báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

b) Sở Tài chính

Bố trí, đảm bảo kinh phí để thực hiện; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị dự toán, thanh toán kinh phí theo đúng quy định.

c) Trường Đại học Trà Vinh

- Chủ trì, phối hợp với cơ sở giáo dục đại học thống nhất về nội dung chương trình đào tạo, học phí, tuyển sinh, đào tạo, quản lý người học theo quy định.

- Rà soát, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra đảm bảo đúng đối tượng, điều kiện đối với các trường hợp trúng tuyển được đào tạo bằng ngân sách nhà nước.

- Đảm bảo về cơ sở vật chất, đội ngũ giảng viên, viên chức, ... đáp ứng yêu cầu tổ chức các lớp học.

- Phối hợp Sở Nội vụ báo cáo kết quả thực hiện hàng năm, sơ kết, tổng kết việc thực hiện theo yêu cầu.

c) Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Xây dựng, ban hành kế hoạch bố trí nhân lực ngành tài nguyên và môi trường trong phạm vi quản lý, sử dụng đảm bảo đến năm 2025 có 100% công chức làm việc ở vị trí việc làm về quản lý tài nguyên và môi trường có chuyên môn đại học Quản lý tài nguyên và môi trường. Rà soát, cử, tạo điều kiện cho các đối tượng theo quy định được tham gia đào tạo, đảm bảo thực hiện đúng chủ trương không cử cán bộ, công chức, viên chức cùng thời gian đi học nhiều lớp (trừ các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ ngắn hạn theo yêu cầu vị trí việc làm).

- Lập dự toán, thanh toán các chi phí đào tạo theo đúng quy định.

- Phối hợp Trường Đại học Trà Vinh trong theo dõi, quản lý người học.

- Phối hợp Sở Nội vụ báo cáo kết quả thực hiện hàng năm, sơ kết, tổng kết việc thực hiện theo yêu cầu.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Hiệu trưởng Trường Đại học Trà Vinh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- TT TU (b/c);
- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- BLĐ VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC. 03

**KT/ CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Quỳnh Thiện